TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 29 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/4/2024về việc ly hôn, giữa:

1.Nguyên đơn: Chị ***Phạm Thị T,*** Sinh năm 1984

2. Bị đơn: Anh ***Dương Thanh H,*** Sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Xóm x, xã T, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

3.Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Tiền Phong, Chi nhánh Thành Đô. Trụ sở Toà TPbank, số 57, phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đại diện: Ông **Đỗ Minh Phú**, Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Tiên Phong

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Xuân Trường**, Phó phòng phụ trách: Phòng Tố tụng xử lý nợ; Trung tâm xử lý nợ 1; Khối xử lý và thu hồi nợ Ngân hàng TMCP Tiền Phong.

Đại diện theo uỷ quyền lại: Bà **Đinh Phương Thảo**, Phòng Tố tụng xử lý nợ; Trung tâm xử lý nợ 1; Khối xử lý và thu hồi nợ Ngân hàng TMCP Tiền Phong

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập ngày 21/8/2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật; không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành nhưng không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn, bị đơn có lý lịch nêu trên.

II. Công nhận thoả thuận của nguyên đơn, bị đơn, nội dung công nhận cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Dương Thanh H thống nhất thoả thuận: Thuận tình ly hôn.

2. Về Con chung: Có 02 con là Dương Minh C, sinh ngày 07/12/2009 và Dương Ngọc D, sinh ngày11/02/2013. Khi ly hôn hai bên thống nhất để cả hai con cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh H đóng góp nuôi con chung với mức 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu D trưởng thành, đủ 18 tuổi. Quyền thăm nom chăm sóc con chung được đảm bảo theo pháp luật..

3. Về tài sản chung - nợ chung: Tài sản chung của vợ chồng phải chia có tổng giá trị là 600.000.000đ (*Sáu trăm triệu đồng chẵn*). Anh H trả chênh lệch tài sản cho chị T là 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn*). Phần còn lại anh H được sở hữu. Chị T đồng ý với ý kiến của anh H và chị chấp nhận để lại chiếc ô tô Biển số 28x.xxx.xx đăng ký mang tên Dương Thanh H đang thế chấp cho ngân hàng TMCP Tiền Phong, Chi nhánh Thành Đô. Trụ sở Toà TPbank, số 57, phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội cho anh H sở hữu và anh H có trách nhiệm tiếp tục thực hiện hợp đồng về cho vay và thế chấp ô tô có số hiệu văn bản 039/2021/SP-TPB.RB ngày hiệu lực 31/5/2021 và Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô ngày 30/3/2023;

Chị Phạm Thị T đồng ý uỷ quyền cho anh Dương Thanh H sang tên chuyển chủ cho người nhận chuyển nhượng chiếc xe ô tô 28x. xxx.xx của vợ chồng.

Anh Dương Thanh H và chị Phạm Thị T đã giao nhận số tiền 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn*) cho nhau xong.

4. Về án phí: Nguyên đơn chị Phạm Thị T xin tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi ; Đồng thời chị Phạm Thị T phải chịu 6 250.000đ án phí DSST ; Đối trừ với 18.300.000đ chị Phạm Thị T đã nộp tại biên lai 0000626 ngày 05/4/2024 tai Chi cục thi hành án Dân sự huyện Tân Lạc. Nay được hoàn lại 11.750.000đ.

Anh Dương Thanh H phải chịu 8.750.000đ án phí DSST;

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành; Không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc
- Các đương sự;
- UBND xã T - Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Đình Dũng